

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XM
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/KDTM-ST
Ngày: 08/11/2019.
V/v “Tranh chấp hợp đồng mua
bán hàng hóa”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Mến.

Bà Nguyễn Thị Hằng Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thành – Thư ký tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện XM tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Rư – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện XM xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2019/TLST- KDTM ngày 22 tháng 02 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST – KDTM ngày 02 tháng 10 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 09/2019/QĐST – KDTM ngày 18 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn V, sinh năm: 1971. (Có mặt).

Đại diện hộ kinh doanh JAPPONT QV.

Địa chỉ: Số 317 tổ 12, ấp LH, xã XD, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Công ty TNHH tư vấn xây dựng DT. (Vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: 292/6 khu phố PL, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1971 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 317, tổ 12, ấp LH, xã XD, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

Bà Minh ủy quyền tham gia tố tụng cho ông V theo giấy ủy quyền ngày 28/3/2019 được chứng thực tại UBND xã XD, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Ông Lê Trần L, sinh năm: 1977 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, xã BR, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/02/2019, bản khai và các biên bản làm việc tiếp theo tại Tòa án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông Lê Văn V trình bày:

Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT là khách hàng của hộ kinh doanh sơn JAPPONT QV do ông Lê Văn V làm chủ. Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT mua sơn, bột trét và sơn dầu của ông V nhiều lần với nhiều thời gian khác nhau khi thì có làm hợp đồng mua bán giữa ông Lê Văn V và Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT (Các hợp đồng này có ông T ký tên xác nhận) khi thì có nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT đến nhận hàng, mỗi lần như vậy thì ông V có xuất hóa đơn và giao cho nhân viên của ông T, mỗi bên giữ một bản. Sau đó đến ngày 13/10/2017 ông V và Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn và xây dựng ĐT ngồi lại để tổng kết nợ và viết hóa đơn ngày 13/10/2017. Tổng số tiền hàng mà Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT nợ ông V là 67.650.145đ, trước đó ngày 30/9/2017 Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT đã tạm ứng trước cho ông V được số tiền 10.000.000đ, Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT còn nợ ông V số tiền 57.650.145đ và hẹn đến ngày 05/11/2017 sẽ trả, nếu không đúng hẹn thì Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT phải chịu lãi suất chậm trả theo lãi suất ngân hàng. Giấy này do ông V viết, ông Nguyễn Ngọc T ký tên xác nhận (Ông T xác nhận với tư cách là đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng Đại Thanh). Đến hẹn ông V đã nhiều lần yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT thanh toán số tiền còn thiếu nhưng Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT cố tình trốn tránh không thanh toán cho ông V.

Nay ông Lê Văn V yêu cầu Tòa án nhân dân huyện XM buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT phải thanh toán số tiền mua hàng còn thiếu của ông V là 57.650.145đ và lãi suất 10%/01 năm, tính từ ngày 05/11/2017 đến nay.

Đây là tài sản chung của vợ chồng ông V, vợ ông V tên là Nguyễn Thị M.

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng nhưng bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Trần L vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được. Tại các phiên Tòa Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Lê Trần L đều vắng mặt không có lý do.

Phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình còn bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Trần L vắng tại các buổi làm việc cũng như tại các phiên tòa là chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn V về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” với bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định đây là tranh chấp kinh doanh thương mại về quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”. Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT có trụ sở hoạt động tại khu phố PL, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Vì vậy, căn cứ vào Khoản 1, Điều 30, điểm b, Khoản 1, Điều 35 và điểm a, Khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trong quá trình tham gia tố tụng Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Trần L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng các đương sự nói trên vẫn vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn có cung cấp phiếu cung cấp thông tin đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp do phòng đăng ký kinh doanh của sở Kế Hoạch và Đầu tư, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu lập ngày 25/3/2019 đã xác định Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT đến nay chưa đăng ký giải thể. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đến tham gia phiên tòa. Căn cứ vào điểm b, Khoản 2, Điều 227, Khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung:

Hóa đơn lẻ ngày 13/10/2017 giữa ông Lê Văn V và Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT được xác lập ngày 13/10/2017. Xét thấy, thời điểm các bên giao kết hợp đồng, Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật thương mại năm 2005 đang có hiệu lực; Do đó áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật Thương mại năm 2005 để giải quyết.

Ông Lê Văn V là chủ hộ kinh doanh sơn JAPPONT có bán hàng hóa là

sơn, bột trét và sơn dầu cho Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT do ông Nguyễn Ngọc T đại diện theo pháp luật, nhiều lần với nhiều thời gian khác nhau, khi mua hai bên có làm hợp mua bán có ông Nguyễn Ngọc T là người đại diện theo pháp luật của Công ty ký tên, khi thì có viết hóa đơn giao cho nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT, mỗi bên giữ một bản. Đến ngày 13/10/2017 thì hai bên ngồi lại tổng kết nợ bằng Hóa đơn lẻ ngày 13/10/2017 giấy này do ông V viết, ông T ký tên (với tư cách người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng ĐT) theo đó Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT còn nợ ông V số tiền 67.650.145đ, trước đó ngày 30/9/2017 Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT đã tạm ứng trước cho ông V số tiền 10.000.000đ, Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT còn nợ lại số tiền 57.650.145đ và hẹn đến ngày 05/11/2017 sẽ trả và cam kết nếu “không đúng hẹn trả tiền tính theo lãi suất ngân hàng”. Xét thấy, các thỏa thuận của đương sự trong các hợp đồng nêu trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý. Đến hạn Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT không trả nợ theo thỏa thuận là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó ông V khởi kiện yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT phải trả cho ông V số tiền mua hàng hóa còn thiếu là 57.650.145đ (Năm mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng) là có cơ sở để chấp nhận.

Xét yêu cầu của ông Lê Văn V về việc yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT trả số tiền 57.650.145 đ cộng lãi suất là 10%/01 năm tính từ ngày 05/11/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm Hội đồng xét xử xét thấy:

Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT và ông V có thỏa thuận trong hóa đơn lẻ ngày 13/10/2017 “không đúng hẹn trả tiền tính theo lãi suất ngân hàng” nhưng không nêu rõ mức lãi suất của ngân hàng cụ thể. Nay tại phiên tòa ông V yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT trả tiền chậm trả theo lãi suất là 10%/01 năm. Căn cứ Điều 306 của Luật thương mại, thì Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT phải thanh toán tiền lãi trên số tiền chậm trả mua hàng hóa theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm xét xử sơ thẩm tương ứng với thời gian chậm trả do vi phạm hợp đồng về thanh toán tiền mua hàng hóa. Nguyên đơn ông V yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT phải thanh toán tiền lãi chậm trả là 10%/01 năm, thấp hơn mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm xét xử sơ thẩm được thu thập chứng cứ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu (9% x 150%/01 năm), Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu (từ 8% đến 11% x 150%/01 năm), Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện XM, Bà Rịa – Vũng Tàu (từ 8% đến 9,5% x 150%/01 năm), căn cứ Điều 306 của luật thương mại và trên cơ sở có lợi cho bị đơn, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải trả lãi suất là 10%/01 năm. Do đó buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT phải thanh toán tiền lãi từ ngày 05/11/2017 đến ngày 08/11/2019 là:

$57.650.145đ \times 0,83\%/01 \text{ tháng} \times 02 \text{ năm} = 11.532.000đ$ (Mười một triệu năm trăm ba mươi hai nghìn đồng) (làm tròn).

Do đó tổng số tiền Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT có nghĩa vụ phải thanh toán cho ông Lê Văn V là 69.182.145đ (Sáu mươi chín triệu một trăm tám mươi hai nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng), gồm 57.650.145đ tiền gốc và 11.532.000đ tiền lãi.

[3] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT có nghĩa vụ phải trả nợ nên Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT phải chịu án phí trên số tiền phải trả theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1, Điều 30, điểm b, Khoản 1 Điều 35, điểm a, Khoản 1, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 8 Điều 3, Điều 24, Khoản 1 Điều 50, Điều 55, Điều 306 Luật thương mại năm 2005;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn V đối với bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”

Tuyên xử:

1. Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Văn V số tiền 69.182.145đ (Sáu mươi chín triệu một trăm tám mươi hai nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng), gồm 57.650.145đ (Năm mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng) nợ gốc và 11.532.000đ (Mười một triệu năm trăm ba mươi hai nghìn đồng) lãi.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng ĐT phải nộp là 3.459.000đ (Ba triệu bốn trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Lê Văn V số tiền tạm ứng án phí 1.441.000đ (Một triệu bốn trăm bốn mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006636 ngày 22/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM, tỉnh

Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm, đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND huyện XM;
- Chi cục THADS huyện XM;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thảo